

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Tý.

2. Bà Lương Thị Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/HSST ngày 16/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 03/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/4/1991, tại huyện VC, tỉnh Yên Bái. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 5, TT Nông trường LS, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1965 và bà Phan Thị H - sinh năm 1972. Vợ là Hà Thị H - sinh 1990, có 2 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016. Hiện vợ và con bị can cư trú tại huyện MC, tỉnh Sơn La.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 68/2018/HS-ST ngày 02/03/2018 Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Văn T 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 08/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Viết Khoa – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Mỹ L – Sinh năm 1990. Cư trú tại: Xóm N2, xã NT huyện LN, tỉnh Hà Nam. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00' ngày ngày 08/9/2021 tại phòng 110, khách sạn BT thuộc tổ 2, phường PT, thị xã Nghĩa Lộ. Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang Lò Văn T và Nguyễn Văn T về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Nguyễn Văn T đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng được nẹp kín một đầu, trong có 01 gói nilon màu xanh, màu vàng trong chứa nhựa dẻo màu nâu đen (T khai nhận là thuốc phiện); thu giữ tại túi quần phía bên phải T đang mặc 01 chiếc ví giả da màu đen, trong có 01 (một) gói giấy bạc chứa chất bột nén màu trắng (T khai nhận là Heroin) và 02 viên nén màu hồng (T khai nhận là ma túy tổng hợp) 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy đã mua thuốc phiện, Heroin, ma túy tổng hợp của nhiều người khác nhau nhằm mục đích sử dụng, ngày 08/9/2021 khi đang ở phòng 110 khách sạn BT cùng với Lò Văn T thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 489 /GĐMT ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,1gam (Không phải một gam), lấy 0,08 gam từ 0,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,18 gam, lấy 0,18 gam làm mẫu giám định là ma túy loại Methamphetamin.

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 4,12 gam lấy 4,12 gam gửi đi giám định là thuốc phiện (BL18-19).

Cáo trạng số 04 /CT- VKS- P1, ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại Quyết định số 19/QĐ-VKS-P1 ngày 15/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phân công Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử

phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xử lý vật chứng và tài sản theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại, 01 ví giả da.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, đã mua 4,12 gam thuốc phiện, 0,18 gam Methamphetamin (02 viên nén) và 0,1 gam Heroine mục đích để bản thân sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không những xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Với khối lượng của ba loại ma túy bị thu giữ (4,4gam) như trên, hành vi của bị cáo đã đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy nhiều năm, đã bị xử phạt 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 68/2018/HS-ST ngày 02/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Ngày 25/6/2019 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo đã được xóa án tích và không coi là tái phạm nhưng cũng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Hình phạt tù cũng tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- Tịch thu tiêu hủy các loại sau đây:

+0,02 gam heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu vật giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, có các chữ ký của Trương Xuân Ngọc, Nguyễn Đức Nam, Đàm Thị Tuyết, Nguyễn Thị Duy, Nguyễn Văn Huệ, Trần Nhật Tân và 04 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng.

+01 ví giả da đã cũ.

+01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, túi nilon, giấy bạc sau khi mở niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng, số IMEI 013406004660605, máy đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

[6] Về nguồn gốc số ma túy và các đối tượng liên quan Nguyễn Văn T khai nhận:

Số thuốc phiện T mua của một người đàn ông tên Páo tại thôn Tà Chử nay là thôn Pate, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu vào ngày 03/9/2021 giá 500.000 đồng. Công an đã Điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được đối tượng tên là Páo nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Số ma túy tổng hợp T mua của đối tượng tên Hà Khánh T (tên gọi khác Bờm T) nhà gần khu nhà hàng TH, thị trấn ST, huyện VC vào ngày 4/9/2021 số lượng 12 viên với số tiền 800.000 đồng. T đã sử dụng hết 10

viên còn 02 viên bị thu giữ. Quá trình điều tra xác định hiện T không có mặt tại địa phương nên không đủ căn cứ xử lý T trong cùng vụ án.

Số Heroin T được Trần Mỹ L trả công để đi mua đồ ăn cho L vào sáng ngày 08/9/2021. Sau đó T đã sử dụng một phần, số còn lại T cất giấu trong ví chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Trần Mỹ L đã bị khởi tố điều tra trong vụ án khác.

Khi bắt quả tang tại phòng 110 khách sạn BT thuộc tổ 2, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ ngoài Nguyễn Văn T còn có Lò Văn T, trên người Lò Văn T cũng có chất ma túy và Lò Văn T cũng đã bị khởi tố điều tra trong vụ án khác.

[7] Về án phí: Gia đình Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, người bào chữa và bị cáo như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 08/9/2021.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+0,02 gam heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu vật giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, có các chữ ký của Trương Xuân Ngọc, Nguyễn Đức Nam, Đàm Thị Tuyết, Nguyễn Thị Duy, Nguyễn Văn Huệ, Trần Nhật Tân và 04 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+01 vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng.

+01 ví giả da đã cũ.

+01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, túi nilon, giấy bạc sau khi mở niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Iphone màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng, số IMEI 013406004660605, máy đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- THA thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh YB;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà